

LƯỢC SỬ CHÙA VIÊN GIÁC

Thích Như Tịnh

Chùa Viên Giác tọa lạc tại khối phố 3, phường Cẩm Phô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam là một trong những ngôi cổ tự được công nhận là Di tích lịch sử cấp quốc gia năm 1992. Chùa được xây dựng theo kiểu kiến trúc chùa xưa Quảng Nam do Hòa Thượng Thích Long Trí trùng tu lại vào năm 1990. Đồng hành cùng với lịch sử dân tộc, trong các lần pháp nạn, Viên Giác là "cái nôi" của các cuộc đấu tranh đòi tự do tín ngưỡng Tôn giáo và độc lập chủ quyền đất nước. Và cũng là nơi an ủi vỗ về nhân dân trong thời què hương ly loạn. Vì thế, tìm về lịch sử, niên đại thành lập...cùng những bước thăng trầm mà bậc tiền bối đã qua để truy niệm công đức đạo tâm của tiền nhân, ngõ hầu hậu lai học hỏi tiếp nối.

1. Sự thành lập và quá trình phát triển

Cho đến nay, chúng ta chưa xác định được cụ thể niên đại ra đời của chùa Viên Giác. Tuy nhiên, theo tìm hiểu và khảo sát của các nhà khảo cổ trên các phiến đá tại chùa có đường nét hoa văn tiết thời Lê thì có thể khẳng định rằng: chùa được thành lập vào thời Trịnh Nguyễn phân tranh.

Chùa được dân làng Cẩm Phô kiến tạo, đặt tên là Cẩm Lý Tự và tọa lạc tại thôn Xuyên Trung, xã Cẩm Phô, huyện Diên Phước, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Lúc bấy giờ, vào thời các chúa Nguyễn và đầu triều Gia Long thì xã Cẩm Phô có 3 ấp và 3 thôn. 3 ấp là: Tu Lễ, Xuân Lâm, Xuân Mỹ nằm bên này sông Thu Bồn và 3 thôn là: Xuyên Trung, Hà Trung và Thanh Nam nằm bên kia sông. Thời Tây Sơn, Viên Giác là một trong những chùa dẫn suy tàn trong chiến tranh. Vào năm Gia Long thứ 13, Canh Tuất (1814) chùa mới được trùng tu lại. Điều này được khẳng định qua di chỉ quả chuông xưa của chùa được khắc với lạc khoảng như sau "**Gia Long thập tam niên, tuế thứ Giáp Tuất mạnh hạ nguyệt kiết nhật kinh lập**" và "**Linh Miếu tộc Đông phái đồng tạo chung phụng cúng Cẩm Lý tự**".

Đến thời Thiệu Trị, khu vực thôn Xuyên Trung bị sạt lở, một phần lớn đất đai đã chìm vào dòng Thu Bồn. Vì thế, dân làng quyết định thiên di chùa, đình và văn chỉ từ thôn Xuyên Trung về tại ấp Tu Lễ (tức khối phố 3, phường Cẩm Phô như hiện nay). Trong lần thiên di tái thiết này, chùa được đổi tên từ Cẩm Lý Tự thành Viên Giác Tự, tính đến nay đã tròn 170 năm. Hiện nay trên cây xa cò (đòn đồng) chùa còn ghi rõ "**Thiệu trị nguyên niên, tuế thứ Tân Sửu trọng hạ nguyệt kiết nhật Cẩm Phô xã viên chúc bốn xã tịnh Đông Tây nhị phái đồng trùng tạo**". Nghĩa là vào ngày tốt tháng 6 năm Thiệu Trị thứ nhất, Tân Sửu (1841) viên chúc xã Cẩm Phô cùng với hai phái Đông Tây cùng trùng tu tái tạo.



Bảng hiệu chùa được lập năm Thiệu Trị nguyên niên, Tân Sửu (1841)

Về sau, chùa được hương lý và dân làng Cẩm Phô trùng tu hai lần, lần thứ nhất vào năm Thành Thái nguyên niên, Kỷ Sửu (1889); lần thứ hai vào năm Bảo Đại thứ 11, Bính Tý (1936) nhưng cũng chỉ có chánh điện và cổng tam quan.

Sự sinh hoạt của chùa lúc bấy giờ cũng chỉ mở cửa theo lệ Tam Ngươn Tứ Quý, còn lại thì đóng cửa quanh năm. Đến năm Bính Tuất (1946), thân hào xã Cẩm Phô mới sắm lễ ra tổ đình Chúc Thánh thưa đức Tăng cang Thích Thiện Quả cho thỉnh một thầy về làm giám tự. Ban đầu là thầy Như Dương (tức thầy Mười), kế đến là thầy Như Hảo (tức thầy Chặt) được cử về trông coi chùa Viên Giác. Nhưng do tuổi già sức yếu lại không có phương tiện cũng như còn lệ thuộc vào làng nên hai thầy không thể tham gia vào phong trào chấn hưng Phật giáo. Chính vì thế mà những hoạt động của chùa qua nhiều năm dường như không phát triển. Sau khi nhiều lần hội họp, bàn bạc thảo luận nghiên cứu, thân hào đi đến kết luận: sở dĩ ngôi chùa không phát triển được là do không nằm trong hệ thống Giáo Hội Phật Giáo. Do đó, thân hào và nhân dân của xã đồng tâm cúng chùa Viên Giác cho Giáo Hội Tăng Già Quảng Nam Đà Nẵng. Vào tháng 6 năm Kỷ Sửu (1949), Giáo Hội làm lễ tiếp nhận và đề cử Đại Đức Thích Long trí về làm Tự trưởng và chính thức trụ trì vào năm 1951.



Chùa Viên Giác vào những thập niên 40 của thế kỷ XX

2. Chùa Viên Giác trong lòng Phật giáo Quảng Nam.

Từ khi chính thức trụ trì, Đại đức Thích Long Trí từng bước xây dựng lại ngôi chùa đang đi vào tình trạng xuống cấp. Đầu tiên, Đại Đức thống nhất khu vực đất của chùa. Bởi chùa lúc trước bị bỏ hoang nên những nhà lân cận đã chiếm dụng để canh tác trồng trọt. Hơn nữa, lại có một con đường băng ngang cắt rời chánh điện và cổng tam quan nên Đại đức đã từng bước vận động bà con trả đất lại cho chùa và rào lại khuôn viên bốn tự như ngày hôm nay. Thứ đến, Đại Đức bắt đầu tu bổ chánh điện cũng như bố trí lại sự thờ tự cho đúng nghĩa một ngôi chùa Phật giáo (Vì trước đây là chùa làng nên việc thờ tự có phần lẫn lộn giữa Nho-Lão-Thích). Mãi đến năm Nhâm Dần (1950) thì các công việc trên mới được hoàn thành.

Và từ đó, nơi đây đã trở thành trụ sở của Gia đình Phật tử Quảng Nam và cũng thăng trầm theo lịch sử dân tộc. Đặc biệt trong các lần pháp nạn 1963, 1966, chùa là trung tâm đấu tranh bảo vệ tự do tín ngưỡng cũng như độc lập chủ quyền đất nước. Các vị Thánh tử đạo: Lê Đình Linh, Nguyễn Cúc, Nguyễn Dẫn, Văn Bá Hoàn, Phạm Hữu Diệm, Phạm Hữu Nghiệp v.v... đã nằm xuống để đạo pháp được trường tồn. Không những thế, đây cũng chính là trung tâm tử thiện cho phong trào Mặt trận cứu đói Miền Trung khi chiến tranh Việt-Mỹ cao độ vào năm 1972. Ngoài ra, Ngài đã xây dựng một hệ thống các chùa sinh hoạt gắn bó với chùa Viên Giác qua những Phật sự tại các huyện thị. Từ chùa Viên Giác, Cổ Hòa thượng đã đào

tạo được một số vị đệ tử hữu danh như: Cổ Hòa thượng Thích Tâm Thanh, khai sơn Vĩnh Minh Tự Viện, Lâm Đồng; Hòa thượng Thích Như Điển, khai sơn chùa Viên Giác tại Đức v.v...



Chùa Viên Giác vào những thập niên 70 của thế kỷ XX

Năm 1980, Thượng tọa Thích Như Huệ sang Úc hoằng pháp nên Thượng tọa Thích Long Trí về trụ trì tại Pháp Bảo để tiện việc điều hành Giáo hội. Do đó, mọi sinh hoạt của chùa Viên Giác gần như gián đoạn. Đến năm 1990, Hòa thượng Thích Long Trí về lại Viên Giác trùng tu bổn tự và lễ khánh thành được tổ chức vào rằm tháng 8 cùng năm. Từ đây, Hòa thượng trực tiếp điều hành Phật sự tại Viên Giác cho đến ngày viên tịch 13 tháng 9 năm Mậu Dần (1998). Qua đó cho thấy, gần 50 năm gắn bó với chùa Viên Giác, cổ Hòa thượng Thích Long Trí đã đưa chùa Viên Giác vào trong lòng Phật giáo Quảng Nam. Ngài đã biến một ngôi chùa làng thành một ngôi Phạm vũ có tầm vóc và vị thế đặc biệt quan trọng trong lịch sử Phật giáo đất Quảng.



Hòa thượng Thích Long Trí và chùa vào năm 1972

3. Các đời trụ trì.

Hơn 100 năm, kể từ khi thiên di tái thiết (1841 - 1949), chùa Viên Giác không có Tăng trụ trì. Tất cả đều do hương chức của làng Cẩm Phô quản lý. Nếu có thì cũng chỉ hương khói kinh kệ chứ thực chất không có thẩm quyền để điều hành Phật sự. Từ tháng 6 năm Kỷ Sửu (1949), Hòa thượng Thích Long Trí là vị trụ trì đầu tiên chính thức tại Viên Giác nên cũng được coi như Sơ tổ của chùa vậy. Bởi vì từ Hòa thượng, chùa Viên Giác mới có sự truyền thừa phát triển khắp các nơi trong nước cũng như hải ngoại. Năm 1998, Hòa thượng Thích Long Trí viên tịch, Ngài đã di chúc cho trưởng tử là Thượng tọa Thích Như Điển kế nghiệp trụ trì. Tuy nhiên, Thượng tọa Thích Như Điển đang hành đạo tại Đức nên không về được. Thượng tọa đã ủy nhiệm cho chú huynh đệ tại chùa chăm lo Phật sự. Đến năm 2003, Thượng tọa Thích Như Điển đã cử Đại Đức Thích Như Tịnh chính thức trụ trì chùa Viên Giác từ đó đến nay. Niên biểu trụ trì chùa Viên Giác như sau:

| STT | Đạo hiệu | Năm sinh và tịch | Năm trụ trì |
|-----|-------------------------------|------------------|--------------|
| 01. | Hương hào xã Cẩm Phô | | 1841 - 1949 |
| 02. | Chơn Ngọc Đạo Bảo Long Trí | 1928 - 1998 | 1949 - 1998 |
| 03. | Như Điển Giải Minh Trí Tâm | 1949 | 1998 - 2003 |
| 04. | Như Tịnh Giải Nghiêm Viên Bồn | 1976 | 2003 đến nay |

4. Các công trình trùng tu và kiến tạo.

Từ khi dời về địa điểm tại thôn Tu Lễ, tính từ năm 1841 đến năm 1949, chùa Viên Giác đã được thân hào và nhân dân trong làng Cẩm Phô trùng tu hai lần vào năm Kỷ Sửu (1889) và năm Bính Tý (1936). Sau khi hiến cúng cho Phật giáo và kể từ khi Cố Hòa thượng Thích Long Trí trụ trì cho đến nay, chùa đã từng bước kiến tạo như sau:

Năm Quý Tỵ (1953), nhận thấy con em chung quanh chùa không có điều kiện để theo học tại các trường công, Đại đức trụ trì xây dựng trường tiểu học Khai Trí ở phía Đông chùa để tạo điều kiện cho con em được học hành.(1)

Năm Ất Mùi (1955), xây dựng nhà Tăng phía trái chánh điện.

Năm Bính Thân (1956), tu sửa lại chánh điện và trang nghiêm nơi thờ tự.

Năm Giáp Thìn (1964), xây dựng văn phòng Thanh Niên Phật tử Quảng Nam.(2)

Năm Ất Tỵ (1965), xây 2 lầu chuông trống và tu bổ cổng tam quan.

Năm Bính Ngọ (1966), xây dựng hội trường và nhà khách cùng các công trình phụ như nhà trù, nhà vệ sinh v.v...

Năm Nhâm Tý (1972), san lấp hai ao nước trước chùa với mục đích xây dựng trường Bồ đề nhưng chưa thực hiện thì hòa bình lập lại. (3)

Năm Canh Ngọ (1990), đại trùng tu chánh điện vì đã hư hoại qua cơn bão số 2 năm 1989.

Năm Nhâm Thân (1992), xây dựng tầng trên của nhà giảng để có nơi cho khách Tăng lưu trú.

Năm Mậu Dần (1998), kiến tạo bảo tháp Cổ Hòa Thượng Bồn sư.

Năm Quý Mùi (2003), tạo tượng Thập Bát La Hán.

Năm Mậu Tý (2008), chú nguyện đại hồng chung

Năm Kỷ Sửu (2009), kiến tạo tháp chuông và chỉnh trang lại tổ đường.

Năm Canh Dần (2010), tạo tượng Bồ tát Văn Thù và Phổ Hiền.

Qua đó ta thấy, từ xưa đến nay, mái chùa luôn đồng hành cùng lịch sử dân tộc và cũng là chỗ dựa tinh thần của nhân dân dù thời bình hay loạn. Chính vì thế mà thi sĩ Huyền Không đã từng nói:

Mái chùa che chở hồn Dân tộc

Nếp sống muôn đời của tổ tông

Mỗi ngôi chùa ra đời trong một hoàn cảnh và tùy theo bối cảnh thực tiễn mà đóng góp vào công cuộc xây dựng xã hội ngày một hoàn thiện hơn. Chùa Viên Giác cũng thế, trải qua suốt chiều dài gần 200 năm có mặt và trên 50 năm sinh hoạt trong ngôi nhà Phật giáo đã đóng góp đáng kể cho sự phát triển và sự trường tồn của Đạo pháp và Dân tộc. Chính vì lẽ đó, chùa Viên Giác đã được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia vào năm 1992. Hiện tại chùa Viên Giác còn lưu giữ một số tượng Phật xưa cũng như các văn bia, phiến đá v.v...rất có giá trị về mặt lịch sử. Và cũng mong rằng, trong xu hướng đổi mới của thời đại, chùa Viên Giác sẽ lấy lại cảnh quan như xưa và đóng góp nhiều hơn nữa trong sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh và sự bình an của Dân tộc.



Tượng Phật cổ tại chùa Viên Giác



Tượng tổ Đạ Ma với tư thế ngồi cầm cuốn kinh và chuỗi hạt

Một hình tượng đặc thù của nghệ thuật tạc tượng thời Minh Mạng tại Quảng Nam



Quả chuông được đúc vào năm Gia Long thứ 13, Canh Tuất (1814)



Cây Xà Cò ghi lại lần thiên di tái thiết năm Thiệu Trị nguyên niên, Tân Sửu (1841)



Văn bia trùng tu chùa Viên Giác năm Tân Sửu (1841)



Cổng chùa Viên Giác từ năm 1841 đến nay



Toàn cảnh chùa Viên Giác



Chánh điện chùa Viên Giác



Tổ đường chùa Viên Giác



Giảng đường chùa Viên Giác



Một trong những tượng Thập Bát La Hán được tạo năm 2003



Toàn cảnh bảo tháp Cổ Hòa thượng Thích Long Trí



Tháp chuông chùa Viên Giác



Bảng công nhận di tích lịch sử



Rêu phong cùng năm tháng

Bi chú:

- (1). Trường này sau được làm nhà Đông để Tăng chúng tu học. Đến năm 1990, trùng tu chánh điện thiếu ngói nên được tháo dỡ.
- (2). Nay là tháp chuông bên phải của chùa.
- (3). Khu đất này nay đã bị chiếm dụng làm nhà ở và chợ Cẩm Phô.

(*Theo VienGiacTu.Net*)